

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MINH HẢI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MINH HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HAI INVESTMENT AND TRADE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109429848

3. Ngày thành lập: 25/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 1, Thôn Phú Diễn, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (Trừ sản xuất xếp cách nhiệt sử dụng ga R141b)	2220(Chính)
2.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
5.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
6.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
7.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
8.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
9.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
10.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: - Gia công thiết bị y tế, đồ gia dụng, công nghiệp bằng sắt, inox, nhôm	2592
12.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
13.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
14.	Tái chế phế liệu	3830
15.	Xây dựng nhà ở Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng	4101
16.	Xây dựng nhà không ở	4102
17.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

18.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4931
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 5,6,7,8 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4933
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
28.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn các loại tủ hồ sơ - Bán buôn thiết bị y tế	4659
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hạt nhựa; Sản phẩm từ nhựa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; Bao bì nhựa, màng PE; Bán buôn bột giấy; Bìa, thùng carton các loại	4669
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
32.	Bốc xếp hàng hóa (trừ dịch vụ Nhà nước cấm)	5224
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Cho thuê xe có động cơ	7710

36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28, Luật Thương Mại 2005)	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐINH THỊ LAN	Tổ 8, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	013005963	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		

2	NGUYỄN TRỌNG TUẤT	Xóm An, Thôn Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	013566439
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000	
3	NGUYỄN THỊ THẢO	Xóm An, Thôn Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	001184034924
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG TUẤT

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *12/02/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013566439*

Ngày cấp: *10/10/2012*

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Án, Thôn Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Án, Thôn Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*